TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP.HCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

MẪU IN D7080B1

Danh Sách Không Đạt Tiêu Chuẩn

Họ c Kỳ 1 - Nă m Họ c 13-14

Chương trình Đào tạo ngành Phát Triển Nông Thôn (Hệ VLVH) (TC08PTBR)

(Hệ vừ a là m vừ a họ c)

Số Tí n Chỉ Tí ch Lũ y Chung 129
Điể m Trung Bì nh Tí ch Lũ y 5.00

STT	Mã SV	Họ Và Tê n	Tê n lớ p	TCCH	TBTL	Mã MH BB	Tê n mô n họ c	TC	BBTC	NHHK	ĐTK	
1	08221001	NGUYỄN ĐỖ QUẾ ANH	TC08PTBR	30.0	0.99	200104	Đườ ng lố i CM củ a Đả ng CSVN	3		101	V	
						208102	Đị a lý kinh tế	2		092	V	V
						208109	Kinh tế vi mô 1	3		092	V	V
						208110	Kinh tế vĩ mô 1	3		101	V	
						208115	Kinh tế quố c tế	3		102	V	V
						208211	Kinh tế lượ ng că n bả n	3		101	V	V
						208231	Nguyê n lý thố ng kê kinh tế	3		101	V	
						208310	Tí n dụ ng nô ng thô n	3		102	V	
						208403	Phương phá p NCKH	2		111	V	
						208430	Nghiê n cứ u thị trườ ng	2		112	V	
						208501	Dự á n phá t triể n	3		112	V	
						208502	Xã hộ i họ c nô ng thô n	3		092	V	
						208503	Giá o dụ c khuyế n nô ng	2		092	V	
						208505	Phá t triể n du lị ch nô ng thô n	2		121	V	
						208508	Phâ n tí ch chí nh sá ch NN	3		102	V	
						208514	Luậ t và phá t triể n nô ng thô n	2		101	V	
						208518	Hệ thố ng thô ng tin đị a lý	3		092	V	V
						208520	Truyề n thô ng khuyế n nô ng	2		102	V	
						208521	Phá t triể n cộ ng đồ ng	3		102	V	
						208523	Quy hoạ ch PTNT	3		111	V	
						208524	Ngoạ i ngữ chuyê n ngà nh P	3		121	V	V

Danh Sách Không Đạt Tiêu Chuẩn

STT	Mã SV	Họ Và Tê n	Tê n lớ p	TCCH	TBTL	Mã MH BB	Tê n mô n họ c	TC	BBTC	NHHK	ĐTK
						208526	Lý thuyế t phá t triể n	3		112	V
						208527	Kiế n tậ p kỹ thuậ t	2		112	V
						208529	Kiế n tậ p chuyê n ngà nh	2		121	V
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		1		
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		2		
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		3		
2	08221002	NGUYỄN HÒA BÌNH	TC08PTBR	5.0	0.27	200104	Đườ ng lố i CM củ a Đả ng CSVN	3		101	V
						200106	Cá c ng.lý CB củ a CN Má cLê nin	5		082	3 V
						200107	Tư tưở ng Hồ Chí Minh	2		091	V V
						202114	Toá n cao cấ p C1	3		082	3 V
						202115	Toá n cao cấ p C2	3		091	V V
						202121	Xá c suấ t thố ng kê	3		091	V
						202622	Phá p luậ t đạ i cương	2		082	4 V
						208102	Đị a lý kinh tế	2		092	V V
						208109	Kinh tế vi mô 1	3		092	V V
						208110	Kinh tế vĩ mô 1	3		101	V
						208115	Kinh tế quố c tế	3		102	V V
						208211	Kinh tế lượ ng că n bả n	3		101	V V
						208231	Nguyê n lý thố ng kê kinh tế	3		101	V
						208310	Tí n dụ ng nô ng thô n	3		102	V
						208403	Phương phá p NCKH	2		111	V
						208430	Nghiê n cứ u thị trườ ng	2		112	V
						208501	Dự á n phá t triể n	3		112	V
						208502	Xã hộ i họ c nô ng thô n	3		092	V
						208503	Giá o dụ c khuyế n nô ng	2		092	V
						208505	Phá t triể n du lị ch nô ng thô n	2		121	V

Danh Sách Không Đạt Tiêu Chuẩn

STT	Mã SV	Họ Và Tê n	Tê n lớ p	TCCH	TBTL	Mã MH BB	Tê n mô n họ c	TC	BBTC	NHHK	ĐTK
						208508	Phâ n tí ch chí nh sá ch NN	3		102	V
						208514	Luậ t và phá t triể n nô ng thô n	2		101	V
						208518	Hệ thố ng thô ng tin đị a lý	3		092	V V
						208520	Truyề n thô ng khuyế n nô ng	2		102	V
						208521	Phá t triể n cộ ng đồ ng	3		102	V
						208523	Quy hoạ ch PTNT	3		111	V
						208524	Ngoạ i ngữ chuyê n ngà nh P	3		121	V V
						208526	Lý thuyế t phá t triể n	3		112	V
						208527	Kiế n tậ p kỹ thuậ t	2		112	V
						208529	Kiế n tậ p chuyê n ngà nh	2		121	V
						212110	Khoa họ c mô i trườ ng	2		091	V V
						213602	Anh vă n 2	5		091	V V
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		1		
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		2		
3	08221003	NGUYỄN XUÂN BÌNH	TC08PTBR	10.0	0.31	200104	Đườ ng lố i CM củ a Đả ng CSVN	3		101	V
						200107	Tư tưở ng Hồ Chí Minh	2		091	V V
						202114	Toá n cao cấ p C1	3		082	2 V
						202115	Toá n cao cấ p C2	3		091	V V
						202121	Xá c suấ t thố ng kê	3		091	V
						202622	Phá p luậ t đạ i cương	2		082	3 V
						208102	Đị a lý kinh tế	2		092	V V
						208109	Kinh tế vi mô 1	3		092	V V
						208110	Kinh tế vĩ mô 1	3		101	V
						208115	Kinh tế quố c tế	3		102	V V
						208211	Kinh tế lượ ng că n bả n	3		101	V V
						208231	Nguyê n lý thố ng kê kinh tế	3		101	V

Danh Sách Không Đạt Tiêu Chuẩn

STT	Mã SV	Họ Và Tê n	Tê n lớ p	TCCH	TBTL	Mã MH BB	Tê n mô n họ c	TC	BBTC	NHHK	ĐTK	
						208310	Tí n dụ ng nô ng thô n	3		102	V	
						208403	Phương phá p NCKH	2		111	V	
						208430	Nghiê n cứ u thị trườ ng	2		112	V	
						208501	Dự á n phá t triể n	3		112	V	
						208502	Xã hộ i họ c nô ng thô n	3		092	V	
						208503	Giá o dụ c khuyế n nô ng	2		092	V	
						208505	Phá t triể n du lị ch nô ng thô n	2		121	V	
						208508	Phâ n tí ch chí nh sá ch NN	3		102	V	
						208514	Luậ t và phá t triể n nô ng thô n	2		101	V	
						208518	Hệ thố ng thô ng tin đị a lý	3		092	V	V
						208520	Truyề n thô ng khuyế n nô ng	2		102	V	
						208521	Phá t triể n cộ ng đồ ng	3		102	V	
						208523	Quy hoạ ch PTNT	3		111	V	
						208524	Ngoạ i ngữ chuyê n ngà nh P	3		121	V	V
						208526	Lý thuyế t phá t triể n	3		112	V	
						208527	Kiế n tậ p kỹ thuậ t	2		112	V	
						208529	Kiế n tậ p chuyê n ngà nh	2		121	V	
						212110	Khoa họ c mô i trườ ng	2		091	V	V
						213602	Anh vă n 2	5		091	V	V
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		1			
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		2			
4	08221054	TẠ VĂN BÌNH	TC08PTBR	0.0	0.00	200104	Đườ ng lố i CM củ a Đả ng CSVN	3		101	V	
						200106	Cá c ng.lý CB củ a CN Má cLê nin	5		082	V	V
						200107	Tư tưở ng Hồ Chí Minh	2		091	V	V
						202114	Toá n cao cấ p C1	3		082	V	V
						202115	Toá n cao cấ p C2	3		091	V	V

Danh Sách Không Đạt Tiêu Chuẩn

STT	Mã SV	Họ Và Tê n	Tê n lớ p	TCCH	TBTL	Mã MH BB	Tê n mô n họ c	TC	BBTC	NHHK	ĐTK	
						202121	Xá c suấ t thố ng kê	3		091	V	
						202622	Phá p luậ t đạ i cương	2		082	V	V
						208102	Đị a lý kinh tế	2		092	V	V
						208109	Kinh tế vi mô 1	3		092	V	V
						208110	Kinh tế vĩ mô 1	3		101	V	
						208115	Kinh tế quố c tế	3		102	V	V
						208211	Kinh tế lượ ng că n bả n	3		101	V	V
						208231	Nguyê n lý thố ng kê kinh tế	3		101	V	
						208310	Tí n dụ ng nô ng thô n	3		102	V	
						208403	Phương phá p NCKH	2		111	V	
						208430	Nghiê n cứ u thị trườ ng	2		112	V	
						208501	Dự á n phá t triể n	3		112	V	
						208502	Xã hộ i họ c nô ng thô n	3		092	V	
						208503	Giá o dụ c khuyế n nô ng	2		092	V	
						208505	Phá t triể n du lị ch nô ng thô n	2		121	V	
						208508	Phâ n tí ch chí nh sá ch NN	3		102	V	
						208514	Luậ t và phá t triể n nô ng thô n	2		101	V	
						208518	Hệ thố ng thô ng tin đị a lý	3		092	V	V
						208520	Truyề n thô ng khuyế n nô ng	2		102	V	
						208521	Phá t triể n cộ ng đồ ng	3		102	V	
						208523	Quy hoạ ch PTNT	3		111	V	
						208524	Ngoạ i ngữ chuyê n ngà nh P	3		121	V	V
						208526	Lý thuyế t phá t triể n	3		112	V	
						208527	Kiế n tậ p kỹ thuậ t	2		112	V	
						208529	Kiế n tậ p chuyê n ngà nh	2		121	V	
						212110	Khoa họ c mô i trườ ng	2		091	V	V

Danh Sách Không Đạt Tiêu Chuẩn

STT	Mã SV	Họ Và Tê n	Tê n lớ p	TCCH	TBTL	Mã MH BB	Tê n mô n họ c	TC	BBTC	NHHK	ĐTK
						213601	Anh vă n 1	5		082	V V
						213602	Anh vă n 2	5		091	V V
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		1		
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		2		
5	08221005	TRƯƠNG NHẬT CƯỜNG	TC08PTBR	0.0	0.00	200104	Đườ ng lố i CM củ a Đả ng CSVN	3		101	V
						200106	Cá c ng.lý CB củ a CN Má cLê nin	5		082	V V
						200107	Tư tưở ng Hồ Chí Minh	2		091	V V
						202114	Toá n cao cấ p C1	3		082	V V
						202115	Toá n cao cấ p C2	3		091	V V
						202121	Xá c suấ t thố ng kê	3		091	V
						202622	Phá p luậ t đạ i cương	2		082	V V
						208102	Đị a lý kinh tế	2		092	V V
						208109	Kinh tế vi mô 1	3		092	V V
						208110	Kinh tế vĩ mô 1	3		101	V
						208115	Kinh tế quố c tế	3		102	V V
						208211	Kinh tế lượ ng că n bả n	3		101	V V
						208231	Nguyê n lý thố ng kê kinh tế	3		101	V
						208310	Tí n dụ ng nô ng thô n	3		102	V
						208403	Phương phá p NCKH	2		111	V
						208430	Nghiê n cứ u thị trườ ng	2		112	V
						208501	Dự á n phá t triể n	3		112	V
						208502	Xã hộ i họ c nô ng thô n	3		092	V
						208503	Giá o dụ c khuyế n nô ng	2		092	V
						208505	Phá t triể n du lị ch nô ng thô n	2		121	V
						208508	Phâ n tí ch chí nh sá ch NN	3		102	V
						208514	Luậ t và phá t triể n nô ng thô n	2		101	V

Danh Sách Không Đạt Tiêu Chuẩn

STT	Mã SV	Họ Và Tê n	Tê n lớ p	TCCH	TBTL	Mã MH BB	Tê n mô n họ c	TC	BBTC	NHHK	ĐTK
						208518	Hệ thố ng thô ng tin đị a lý	3		092	V V
						208520	Truyề n thô ng khuyế n nô ng	2		102	V
						208521	Phá t triể n cộ ng đồ ng	3		102	V
						208523	Quy hoạ ch PTNT	3		111	V
						208524	Ngoạ i ngữ chuyê n ngà nh P	3		121	V V
						208526	Lý thuyế t phá t triể n	3		112	V
						208527	Kiế n tậ p kỹ thuậ t	2		112	V
						208529	Kiế n tậ p chuyê n ngà nh	2		121	V
						212110	Khoa họ c mô i trườ ng	2		091	V V
						213601	Anh vă n 1	5		082	V V
						213602	Anh vă n 2	5		091	V V
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		1		
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		2		
6	08221007	NGUYỄN QUỐC DŨNG	TC08PTBR	0.0	0.00	200104	Đườ ng lố i CM củ a Đả ng CSVN	3		101	V
						200106	Cá c ng.lý CB củ a CN Má cLê nin	5		082	V V
						200107	Tư tưở ng Hồ Chí Minh	2		091	V V
						202114	Toá n cao cấ p C1	3		082	V V
						202115	Toá n cao cấ p C2	3		091	V V
						202121	Xá c suấ t thố ng kê	3		091	V
						202622	Phá p luậ t đạ i cương	2		082	V V
						208102	Đị a lý kinh tế	2		092	V V
						208109	Kinh tế vi mô 1	3		092	V V
						208110	Kinh tế vĩ mô 1	3		101	V
						208115	Kinh tế quố c tế	3		102	V V
						208211	Kinh tế lượ ng că n bả n	3		101	V V
						208231	Nguyê n lý thố ng kê kinh tế	3		101	V

Danh Sách Không Đạt Tiêu Chuẩn

STT	Mã SV	Họ Và Tê n	Tê n lớ p	TCCH	TBTL	Mã MH BB	Tê n mô n họ c	TC	BBTC	NHHK	ĐTK	
						208310	Tí n dụ ng nô ng thô n	3		102	V	
						208403	Phương phá p NCKH	2		111	V	
						208430	Nghiê n cứ u thị trườ ng	2		112	V	
						208501	Dự á n phá t triể n	3		112	V	
						208502	Xã hộ i họ c nô ng thô n	3		092	V	
						208503	Giá o dụ c khuyế n nô ng	2		092	V	
						208505	Phá t triể n du lị ch nô ng thô n	2		121	V	
						208508	Phâ n tí ch chí nh sá ch NN	3		102	V	
						208514	Luậ t và phá t triể n nô ng thô n	2		101	V	
						208518	Hệ thố ng thô ng tin đị a lý	3		092	V	V
						208520	Truyề n thô ng khuyế n nô ng	2		102	V	
						208521	Phá t triể n cộ ng đồ ng	3		102	V	
						208523	Quy hoạ ch PTNT	3		111	V	
						208524	Ngoạ i ngữ chuyê n ngà nh P	3		121	V	V
						208526	Lý thuyế t phá t triể n	3		112	V	
						208527	Kiế n tậ p kỹ thuậ t	2		112	V	
						208529	Kiế n tậ p chuyê n ngà nh	2		121	V	
						212110	Khoa họ c mô i trườ ng	2		091	V	
						213601	Anh vă n 1	5		082	V	V
						213602	Anh vă n 2	5		091	V	V
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		1			
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		2			
7	08221008	TRẦN ĐỨC	TC08PTBR	0.0	0.00	200104	Đườ ng lố i CM củ a Đả ng CSVN	3		101	V	
						200106	Cá c ng.lý CB củ a CN Má cLê nin	5		082	V	V
						200107	Tư tưở ng Hồ Chí Minh	2		091	V	V
						202114	Toá n cao cấ p C1	3		082	V	V

Danh Sách Không Đạt Tiêu Chuẩn

STT	Mã SV	Họ Và Tê n	Tê n lớ p	TCCH	TBTL	Mã MH BB	Tê n mô n họ c	TC	BBTC	NHHK	ĐTK	
						202115	Toá n cao cấ p C2	3		091	V	V
						202121	Xá c suấ t thố ng kê	3		091	V	
						202622	Phá p luậ t đạ i cương	2		082	V	V
						208102	Đị a lý kinh tế	2		092	V	V
						208109	Kinh tế vi mô 1	3		092	V	V
						208110	Kinh tế vĩ mô 1	3		101	V	
						208115	Kinh tế quố c tế	3		102	V	V
						208211	Kinh tế lượ ng că n bả n	3		101	V	V
						208231	Nguyê n lý thố ng kê kinh tế	3		101	V	
						208310	Tí n dụ ng nô ng thô n	3		102	V	
						208403	Phương phá p NCKH	2		111	V	
						208430	Nghiê n cứ u thị trườ ng	2		112	V	
						208501	Dự á n phá t triể n	3		112	V	
						208502	Xã hộ i họ c nô ng thô n	3		092	V	
						208503	Giá o dụ c khuyế n nô ng	2		092	V	
						208505	Phá t triể n du lị ch nô ng thô n	2		121	V	
						208508	Phâ n tí ch chí nh sá ch NN	3		102	V	
						208514	Luậ t và phá t triể n nô ng thô n	2		101	V	
						208518	Hệ thố ng thô ng tin đị a lý	3		092	V	V
						208520	Truyề n thô ng khuyế n nô ng	2		102	V	
						208521	Phá t triể n cộ ng đồ ng	3		102	V	
						208523	Quy hoạ ch PTNT	3		111	V	
						208524	Ngoạ i ngữ chuyê n ngà nh P	3		121	V	V
						208526	Lý thuyế t phá t triể n	3		112	V	
						208527	Kiế n tậ p kỹ thuậ t	2		112	V	
						208529	Kiế n tậ p chuyê n ngà nh	2		121	V	

Danh Sách Không Đạt Tiêu Chuẩn

STT	Mã SV	Họ Và Tê n	Tê n lớ p	TCCH	TBTL	Mã MH BB	Tê n mô n họ c	TC	BBTC	NHHK	ĐTK
						212110	Khoa họ c mô i trườ ng	2		091	V V
						213601	Anh vă n 1	5		082	V V
						213602	Anh vă n 2	5		091	V V
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		1		
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		2		
8	08221056	LÊ VIẾT HẢI	TC08PTBR	132.0	6.25	202115	Toá n cao cấ p C2	3		091	4 2
						208524	Ngoạ i ngữ chuyê n ngà nh P	3		121	3 V
9	08221009	PHAN VĂN HẢO	TC08PTBR	5.0	0.25	200104	Đườ ng lố i CM củ a Đả ng CSVN	3		101	V
						200107	Tư tưở ng Hồ Chí Minh	2		091	V V
						202114	Toá n cao cấ p C1	3		082	V V
						202115	Toá n cao cấ p C2	3		091	V V
						202121	Xá c suấ t thố ng kê	3		091	V
						202622	Phá p luậ t đạ i cương	2		082	V V
						208102	Đị a lý kinh tế	2		092	V V
						208109	Kinh tế vi mô 1	3		092	V V
						208110	Kinh tế vĩ mô 1	3		101	V
						208115	Kinh tế quố c tế	3		102	V V
						208211	Kinh tế lượ ng că n bả n	3		101	V V
						208231	Nguyê n lý thố ng kê kinh tế	3		101	V
						208310	Tí n dụ ng nô ng thô n	3		102	V
						208403	Phương phá p NCKH	2		111	V
						208430	Nghiê n cứ u thị trườ ng	2		112	V
						208501	Dự á n phá t triể n	3		112	V
						208502	Xã hộ i họ c nô ng thô n	3		092	V
						208503	Giá o dụ c khuyế n nô ng	2		092	V
						208505	Phá t triể n du lị ch nô ng thô n	2		121	V

Danh Sách Không Đạt Tiêu Chuẩn

STT	Mã SV	Họ Và Tê n	Tê n lớ p	TCCH	TBTL	Mã MH BB	Tê n mô n họ c	TC	BBTC	NHHK	ĐTK
						208508	Phâ n tí ch chí nh sá ch NN	3		102	V
						208514	Luậ t và phá t triể n nô ng thô n	2		101	V
						208518	Hệ thố ng thô ng tin đị a lý	3		092	V V
						208520	Truyề n thô ng khuyế n nô ng	2		102	V
						208521	Phá t triể n cộ ng đồ ng	3		102	V
						208523	Quy hoạ ch PTNT	3		111	V
						208524	Ngoạ i ngữ chuyê n ngà nh P	3		121	V V
						208526	Lý thuyế t phá t triể n	3		112	V
						208527	Kiế n tậ p kỹ thuậ t	2		112	V
						208529	Kiế n tậ p chuyê n ngà nh	2		121	V
						212110	Khoa họ c mô i trườ ng	2		091	V V
						213601	Anh vă n 1	5		082	V V
						213602	Anh vă n 2	5		091	V V
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		1		
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		2		
10	08221010	LA CHÂU HẬU	TC08PTBR	133.0	6.63	200107	Tư tưở ng Hồ Chí Minh	2		091	V V
						202115	Toá n cao cấ p C2	3		091	4 3
11	08221012	ĐINH CÔNG HIỆP	TC08PTBR	10.0	0.42	200104	Đườ ng lố i CM củ a Đả ng CSVN	3		101	V
						200107	Tư tưở ng Hồ Chí Minh	2		091	V V
						202114	Toá n cao cấ p C1	3		082	3 V
						202115	Toá n cao cấ p C2	3		091	V V
						202121	Xá c suấ t thố ng kê	3		091	V
						202622	Phá p luậ t đạ i cương	2		082	3 V
						208102	Đị a lý kinh tế	2		092	V V
						208109	Kinh tế vi mô 1	3		092	V V
						208110	Kinh tế vĩ mô 1	3		101	V

Danh Sách Không Đạt Tiêu Chuẩn

STT	Mã SV	Họ Và Tê n	Tê n lớ p	TCCH	TBTL	Mã MH BB	Tê n mô n họ c	TC	BBTC	NHHK	ĐTK
						208115	Kinh tế quố c tế	3		102	V V
						208211	Kinh tế lượ ng că n bả n	3		101	V V
						208231	Nguyê n lý thố ng kê kinh tế	3		101	V
						208310	Tí n dụ ng nô ng thô n	3		102	V
						208403	Phương phá p NCKH	2		111	V
						208430	Nghiê n cứ u thị trườ ng	2		112	V
						208501	Dự á n phá t triể n	3		112	V
						208502	Xã hộ i họ c nô ng thô n	3		092	V
						208503	Giá o dụ c khuyế n nô ng	2		092	V
						208505	Phá t triể n du lị ch nô ng thô n	2		121	V
						208508	Phâ n tí ch chí nh sá ch NN	3		102	V
						208514	Luậ t và phá t triể n nô ng thô n	2		101	V
						208518	Hệ thố ng thô ng tin đị a lý	3		092	V V
						208520	Truyề n thô ng khuyế n nô ng	2		102	V
						208521	Phá t triể n cộ ng đồ ng	3		102	V
						208523	Quy hoạ ch PTNT	3		111	V
						208524	Ngoạ i ngữ chuyê n ngà nh P	3		121	V V
						208526	Lý thuyế t phá t triể n	3		112	V
						208527	Kiế n tậ p kỹ thuậ t	2		112	V
						208529	Kiế n tậ p chuyê n ngà nh	2		121	V
						212110	Khoa họ c mô i trườ ng	2		091	V V
						213602	Anh vă n 2	5		091	V V
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		1		
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		2		
12	08221057	NGUYỄN CHÍ HIẾU	TC08PTBR	40.0	1.68	200104	Đườ ng lố i CM củ a Đả ng CSVN	3		101	V
						200107	Tư tưở ng Hồ Chí Minh	2		091	V V

Danh Sách Không Đạt Tiêu Chuẩn

STT	Mã SV	Họ Và Tê n	Tê n lớ p	TCCH	TBTL	Mã MH BB	Tê n mô n họ c	TC	BBTC	NHHK	ĐTK
						202114	Toá n cao cấ p C1	3		082	2 V
						202121	Xá c suấ t thố ng kê	3		091	V
						208110	Kinh tế vĩ mô 1	3		101	V
						208115	Kinh tế quố c tế	3		102	V V
						208211	Kinh tế lượ ng că n bả n	3		101	V V
						208231	Nguyê n lý thố ng kê kinh tế	3		101	V
						208310	Tí n dụ ng nô ng thô n	3		102	V
						208403	Phương phá p NCKH	2		111	V
						208430	Nghiê n cứ u thị trườ ng	2		112	V
						208501	Dự á n phá t triể n	3		112	V
						208505	Phá t triể n du lị ch nô ng thô n	2		121	V
						208508	Phâ n tí ch chí nh sá ch NN	3		102	V
						208514	Luậ t và phá t triể n nô ng thô n	2		101	V
						208520	Truyề n thô ng khuyế n nô ng	2		102	V
						208521	Phá t triể n cộ ng đồ ng	3		102	V
						208523	Quy hoạ ch PTNT	3		111	V
						208524	Ngoạ i ngữ chuyê n ngà nh P	3		121	V V
						208526	Lý thuyế t phá t triể n	3		112	V
						208527	Kiế n tậ p kỹ thuậ t	2		112	V
						208529	Kiế n tậ p chuyê n ngà nh	2		121	V
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		1		
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		2		
13	08221015	NGUYỄN HỮU HỌC	TC08PTBR	0.0	0.00	200104	Đườ ng lố i CM củ a Đả ng CSVN	3		101	V
						200106	Cá c ng.lý CB củ a CN Má cLê nin	5		082	V V
						200107	Tư tưở ng Hồ Chí Minh	2		091	V V
						202114	Toá n cao cấ p C1	3		082	V V

Danh Sách Không Đạt Tiêu Chuẩn

STT	Mã SV	Họ Và Tê n	Tê n lớ p	TCCH	TBTL	Mã MH BB	Tê n mô n họ c	TC	BBTC	NHHK	ĐTK	
						202115	Toá n cao cấ p C2	3		091	V	V
						202121	Xá c suấ t thố ng kê	3		091	V	
						202622	Phá p luậ t đạ i cương	2		082	V	V
						208102	Đị a lý kinh tế	2		092	V	V
						208109	Kinh tế vi mô 1	3		092	V	V
						208110	Kinh tế vĩ mô 1	3		101	V	
						208115	Kinh tế quố c tế	3		102	V	V
						208211	Kinh tế lượ ng că n bả n	3		101	V	V
						208231	Nguyê n lý thố ng kê kinh tế	3		101	V	
						208310	Tí n dụ ng nô ng thô n	3		102	V	
						208403	Phương phá p NCKH	2		111	V	
						208430	Nghiê n cứ u thị trườ ng	2		112	V	
						208501	Dự á n phá t triể n	3		112	V	
						208502	Xã hộ i họ c nô ng thô n	3		092	V	
						208503	Giá o dụ c khuyế n nô ng	2		092	V	
						208505	Phá t triể n du lị ch nô ng thô n	2		121	V	
						208508	Phâ n tí ch chí nh sá ch NN	3		102	V	
						208514	Luậ t và phá t triể n nô ng thô n	2		101	V	
						208518	Hệ thố ng thô ng tin đị a lý	3		092	V	V
						208520	Truyề n thô ng khuyế n nô ng	2		102	V	
						208521	Phá t triể n cộ ng đồ ng	3		102	V	
						208523	Quy hoạ ch PTNT	3		111	V	
						208524	Ngoạ i ngữ chuyê n ngà nh P	3		121	V	V
						208526	Lý thuyế t phá t triể n	3		112	V	
						208527	Kiế n tậ p kỹ thuậ t	2		112	V	
						208529	Kiế n tậ p chuyê n ngà nh	2		121	V	

Danh Sách Không Đạt Tiêu Chuẩn

STT	Mã SV	Họ Và Tê n	Tê n lớ p	TCCH	TBTL	Mã MH BB	Tê n mô n họ c	TC	BBTC	NHHK	ĐTK
						212110	Khoa họ c mô i trườ ng	2		091	V V
						213601	Anh vă n 1	5		082	V V
						213602	Anh vă n 2	5		091	V V
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		1		
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		2		
14	08221019	TRẦN THỊ BÍCH HUYỀN	TC08PTBR	30.0	1.07	200104	Đườ ng lố i CM củ a Đả ng CSVN	3		101	V
						208102	Đị a lý kinh tế	2		092	V V
						208109	Kinh tế vi mô 1	3		092	V V
						208110	Kinh tế vĩ mô 1	3		101	V
						208115	Kinh tế quố c tế	3		102	V V
						208211	Kinh tế lượ ng că n bả n	3		101	V V
						208231	Nguyê n lý thố ng kê kinh tế	3		101	V
						208310	Tí n dụ ng nô ng thô n	3		102	V
						208403	Phương phá p NCKH	2		111	V
						208430	Nghiê n cứ u thị trườ ng	2		112	V
						208501	Dự á n phá t triể n	3		112	V
						208502	Xã hộ i họ c nô ng thô n	3		092	V
						208503	Giá o dụ c khuyế n nô ng	2		092	V
						208505	Phá t triể n du lị ch nô ng thô n	2		121	V
						208508	Phâ n tí ch chí nh sá ch NN	3		102	V
						208514	Luậ t và phá t triể n nô ng thô n	2		101	V
						208518	Hệ thố ng thô ng tin đị a lý	3		092	V V
						208520	Truyề n thô ng khuyế n nô ng	2		102	V
						208521	Phá t triể n cộ ng đồ ng	3		102	V
						208523	Quy hoạ ch PTNT	3		111	V
						208524	Ngoạ i ngữ chuyê n ngà nh P	3		121	V V

Danh Sách Không Đạt Tiêu Chuẩn

STT	Mã SV	Họ Và Tê n	Tê n lớ p	TCCH	TBTL	Mã MH BB	Tê n mô n họ c	TC	BBTC	NHHK	ĐTK
						208526	Lý thuyế t phá t triể n	3		112	V
						208527	Kiế n tậ p kỹ thuậ t	2		112	V
						208529	Kiế n tậ p chuyê n ngà nh	2		121	V
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		1		
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		2		
15	08221059	ĐOÀN THỊ THANH HƯƠNG	TC08PTBR	128.0	7.03						
16	08221060	UNG ĐẶNG HOÀNG KIỆT	TC08PTBR	15.0	0.54	200104	Đườ ng lố i CM củ a Đả ng CSVN	3		101	V
						200107	Tư tưở ng Hồ Chí Minh	2		091	V V
						202115	Toá n cao cấ p C2	3		091	V V
						202121	Xá c suấ t thố ng kê	3		091	V
						208102	Đị a lý kinh tế	2		092	V V
						208109	Kinh tế vi mô 1	3		092	V V
						208110	Kinh tế vĩ mô 1	3		101	V
						208115	Kinh tế quố c tế	3		102	V V
						208211	Kinh tế lượ ng că n bả n	3		101	V V
						208231	Nguyê n lý thố ng kê kinh tế	3		101	V
						208310	Tí n dụ ng nô ng thô n	3		102	V
						208403	Phương phá p NCKH	2		111	V
						208430	Nghiê n cứ u thị trườ ng	2		112	V
						208501	Dự á n phá t triể n	3		112	V
						208502	Xã hộ i họ c nô ng thô n	3		092	V
						208503	Giá o dụ c khuyế n nô ng	2		092	V
						208505	Phá t triể n du lị ch nô ng thô n	2		121	V
						208508	Phâ n tí ch chí nh sá ch NN	3		102	V
						208514	Luậ t và phá t triể n nô ng thô n	2		101	V
						208518	Hệ thố ng thô ng tin đị a lý	3		092	V V

Danh Sách Không Đạt Tiêu Chuẩn

STT	Mã SV	Họ Và Tê n	Tê n lớ p	TCCH	TBTL	Mã MH BB	Tê n mô n họ c	TC	BBTC	NHHK	ĐTK	
						208520	Truyề n thô ng khuyế n nô ng	2		102	V	
						208521	Phá t triể n cộ ng đồ ng	3		102	V	
						208523	Quy hoạ ch PTNT	3		111	V	
						208524	Ngoạ i ngữ chuyê n ngà nh P	3		121	V	V
						208526	Lý thuyế t phá t triể n	3		112	V	
						208527	Kiế n tậ p kỹ thuậ t	2		112	V	
						208529	Kiế n tậ p chuyê n ngà nh	2		121	V	
						212110	Khoa họ c mô i trườ ng	2		091	V	V
						213602	Anh vă n 2	5		091	V	V
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		1			
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		2			
17	08221022	LÊ THỊ KIM LAN	TC08PTBR	0.0	0.00	200104	Đườ ng lố i CM củ a Đả ng CSVN	3		101	V	
						200106	Cá c ng.lý CB củ a CN Má cLê nin	5		082	V	V
						200107	Tư tưở ng Hồ Chí Minh	2		091	V	V
						202114	Toá n cao cấ p C1	3		082	V	V
						202115	Toá n cao cấ p C2	3		091	V	V
						202121	Xá c suấ t thố ng kê	3		091	V	
						202622	Phá p luậ t đạ i cương	2		082	V	V
						208102	Đị a lý kinh tế	2		092	V	V
						208109	Kinh tế vi mô 1	3		092	V	V
						208110	Kinh tế vĩ mô 1	3		101	V	
						208115	Kinh tế quố c tế	3		102	V	V
						208211	Kinh tế lượ ng că n bả n	3		101	V	V
						208231	Nguyê n lý thố ng kê kinh tế	3		101	V	
						208310	Tí n dụ ng nô ng thô n	3		102	V	
						208403	Phương phá p NCKH	2		111	V	

Danh Sách Không Đạt Tiêu Chuẩn

STT	Mã SV	Họ Và Tê n	Tê n lớ p	TCCH	TBTL	Mã MH BB	Tê n mô n họ c	TC	BBTC	NHHK	ĐTK
						208430	Nghiê n cứ u thị trườ ng	2		112	V
						208501	Dự á n phá t triể n	3		112	V
						208502	Xã hộ i họ c nô ng thô n	3		092	V
						208503	Giá o dụ c khuyế n nô ng	2		092	V
						208505	Phá t triể n du lị ch nô ng thô n	2		121	V
						208508	Phâ n tí ch chí nh sá ch NN	3		102	V
						208514	Luậ t và phá t triể n nô ng thô n	2		101	V
						208518	Hệ thố ng thô ng tin đị a lý	3		092	V V
						208520	Truyề n thô ng khuyế n nô ng	2		102	V
						208521	Phá t triể n cộ ng đồ ng	3		102	V
						208523	Quy hoạ ch PTNT	3		111	V
						208524	Ngoạ i ngữ chuyê n ngà nh P	3		121	V V
						208526	Lý thuyế t phá t triể n	3		112	V
						208527	Kiế n tậ p kỹ thuậ t	2		112	V
						208529	Kiế n tậ p chuyê n ngà nh	2		121	V
						212110	Khoa họ c mô i trườ ng	2		091	V V
						213601	Anh vă n 1	5		082	V V
						213602	Anh vă n 2	5		091	V V
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		1		
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		2		
18	08221021	NGUYỄN THÀNH LÂM	TC08PTBR	0.0	0.00	200104	Đườ ng lố i CM củ a Đả ng CSVN	3		101	V
						200106	Cá c ng.lý CB củ a CN Má cLê nin	5		082	V V
						200107	Tư tưở ng Hồ Chí Minh	2		091	V V
						202114	Toá n cao cấ p C1	3		082	V V
						202115	Toá n cao cấ p C2	3		091	V V
						202121	Xá c suấ t thố ng kê	3		091	V

Danh Sách Không Đạt Tiêu Chuẩn

STT	Mã SV	Họ Và Tê n	Tê n lớ p	TCCH	TBTL	Mã MH BB	Tê n mô n họ c	TC	BBTC	NHHK	ĐTK	
						202622	Phá p luậ t đạ i cương	2		082	V	V
						208102	Đị a lý kinh tế	2		092	V	V
						208109	Kinh tế vi mô 1	3		092	V	V
						208110	Kinh tế vĩ mô 1	3		101	V	
						208115	Kinh tế quố c tế	3		102	V	V
						208211	Kinh tế lượ ng că n bả n	3		101	V	V
						208231	Nguyê n lý thố ng kê kinh tế	3		101	V	
						208310	Tí n dụ ng nô ng thô n	3		102	V	
						208403	Phương phá p NCKH	2		111	V	
						208430	Nghiê n cứ u thị trườ ng	2		112	V	
						208501	Dự á n phá t triể n	3		112	V	
						208502	Xã hộ i họ c nô ng thô n	3		092	V	
						208503	Giá o dụ c khuyế n nô ng	2		092	V	
						208505	Phá t triể n du lị ch nô ng thô n	2		121	V	
						208508	Phâ n tí ch chí nh sá ch NN	3		102	V	
						208514	Luậ t và phá t triể n nô ng thô n	2		101	V	
						208518	Hệ thố ng thô ng tin đị a lý	3		092	V	V
						208520	Truyề n thô ng khuyế n nô ng	2		102	V	
						208521	Phá t triể n cộ ng đồ ng	3		102	V	
						208523	Quy hoạ ch PTNT	3		111	V	
						208524	Ngoạ i ngữ chuyê n ngà nh P	3		121	V	V
						208526	Lý thuyế t phá t triể n	3		112	V	
						208527	Kiế n tậ p kỹ thuậ t	2		112	V	
						208529	Kiế n tậ p chuyê n ngà nh	2		121	V	
						212110	Khoa họ c mô i trườ ng	2		091	V	V
						213601	Anh vă n 1	5		082	V	V

Danh Sách Không Đạt Tiêu Chuẩn

STT	Mã SV	Họ Và Tê n	Tê n lớ p	TCCH	TBTL	Mã MH BB	Tê n mô n họ c	TC	BBTC	NHHK	ĐTK
						213602	Anh vă n 2	5		091	V V
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		1		
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		2		
19	08221024	NGUYỄN THỊ TUYẾT LIỄU	TC08PTBR	87.0	4.37	208403	Phương phá p NCKH	2		111	V
						208430	Nghiê n cứ u thị trườ ng	2		112	V
						208501	Dự á n phá t triể n	3		112	V
						208505	Phá t triể n du lị ch nô ng thô n	2		121	V
						208523	Quy hoạ ch PTNT	3		111	V
						208524	Ngoạ i ngữ chuyê n ngà nh P	3		121	V V
						208526	Lý thuyế t phá t triể n	3		112	V
						208527	Kiế n tậ p kỹ thuậ t	2		112	V
						208529	Kiế n tậ p chuyê n ngà nh	2		121	V
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		1		
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		2		
20	08221027	NGUYỄN THỊ HOÀI LINH	TC08PTBR	30.0	1.03	200104	Đườ ng lố i CM củ a Đả ng CSVN	3		101	V
						208102	Đị a lý kinh tế	2		092	V V
						208109	Kinh tế vi mô 1	3		092	V V
						208110	Kinh tế vĩ mô 1	3		101	V
						208115	Kinh tế quố c tế	3		102	V V
						208211	Kinh tế lượ ng că n bả n	3		101	V V
						208231	Nguyê n lý thố ng kê kinh tế	3		101	V
						208310	Tí n dụ ng nô ng thô n	3		102	V
						208403	Phương phá p NCKH	2		111	V
						208430	Nghiê n cứ u thị trườ ng	2		112	V
						208501	Dự á n phá t triể n	3		112	V
						208502	Xã hộ i họ c nô ng thô n	3		092	V

Danh Sách Không Đạt Tiêu Chuẩn

STT	Mã SV	Họ Và Tê n	Tê n lớ p	TCCH	TBTL	Mã MH BB	Tê n mô n họ c	TC	BBTC	NHHK	ĐTK
						208503	Giá o dụ c khuyế n nô ng	2		092	V
						208505	Phá t triể n du lị ch nô ng thô n	2		121	V
						208508	Phâ n tí ch chí nh sá ch NN	3		102	V
						208514	Luậ t và phá t triể n nô ng thô n	2		101	V
						208518	Hệ thố ng thô ng tin đị a lý	3		092	V V
						208520	Truyề n thô ng khuyế n nô ng	2		102	V
						208521	Phá t triể n cộ ng đồ ng	3		102	V
						208523	Quy hoạ ch PTNT	3		111	V
						208524	Ngoạ i ngữ chuyê n ngà nh P	3		121	V V
						208526	Lý thuyế t phá t triể n	3		112	V
						208527	Kiế n tậ p kỹ thuậ t	2		112	V
						208529	Kiế n tậ p chuyê n ngà nh	2		121	V
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		1		
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		2		
21	08221028	NGUYỄN TUẤN LINH	TC08PTBR	46.0	1.99	200104	Đườ ng lố i CM củ a Đả ng CSVN	3		101	V
						208110	Kinh tế vĩ mô 1	3		101	V
						208115	Kinh tế quố c tế	3		102	V V
						208211	Kinh tế lượ ng că n bả n	3		101	V V
						208231	Nguyê n lý thố ng kê kinh tế	3		101	V
						208310	Tí n dụ ng nô ng thô n	3		102	V
						208403	Phương phá p NCKH	2		111	V
						208430	Nghiê n cứ u thị trườ ng	2		112	V
						208501	Dự á n phá t triể n	3		112	V
						208505	Phá t triể n du lị ch nô ng thô n	2		121	V
						208508	Phâ n tí ch chí nh sá ch NN	3		102	V
						208514	Luậ t và phá t triể n nô ng thô n	2		101	V

Danh Sách Không Đạt Tiêu Chuẩn

STT	Mã SV	Họ Và Tê n	Tê n lớ p	TCCH	TBTL	Mã MH BB	Tê n mô n họ c	TC	BBTC	NHHK	ĐTK
						208520	Truyề n thô ng khuyế n nô ng	2		102	V
						208521	Phá t triể n cộ ng đồ ng	3		102	V
						208523	Quy hoạ ch PTNT	3		111	V
						208524	Ngoạ i ngữ chuyê n ngà nh P	3		121	V V
						208526	Lý thuyế t phá t triể n	3		112	V
						208527	Kiế n tậ p kỹ thuậ t	2		112	V
						208529	Kiế n tậ p chuyê n ngà nh	2		121	V
						212110	Khoa họ c mô i trườ ng	2		091	4 4
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		1		
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		2		
22	08221061	NGUYỄN THỊ BÍCH LOAN	TC08PTBR	31.0	0.00	208102	Đị a lý kinh tế	2		092	V V
						208115	Kinh tế quố c tế	3		102	V V
						208211	Kinh tế lượ ng că n bả n	3		101	V V
						208231	Nguyê n lý thố ng kê kinh tế	3		101	V
						208310	Tí n dụ ng nô ng thô n	3		102	V
						208403	Phương phá p NCKH	2		111	V
						208430	Nghiê n cứ u thị trườ ng	2		112	V
						208501	Dự á n phá t triể n	3		112	V
						208502	Xã hộ i họ c nô ng thô n	3		092	V
						208503	Giá o dụ c khuyế n nô ng	2		092	V
						208505	Phá t triể n du lị ch nô ng thô n	2		121	V
						208508	Phâ n tí ch chí nh sá ch NN	3		102	V
						208514	Luậ t và phá t triể n nô ng thô n	2		101	V
						208518	Hệ thố ng thô ng tin đị a lý	3		092	V 0
						208520	Truyề n thô ng khuyế n nô ng	2		102	V
						208521	Phá t triể n cộ ng đồ ng	3		102	V

Danh Sách Không Đạt Tiêu Chuẩn

STT	Mã SV	Họ Và Tê n	Tê n lớ p	TCCH	TBTL	Mã MH BB	Tê n mô n họ c	TC	BBTC	NHHK	ĐTK
						208523	Quy hoạ ch PTNT	3		111	V
						208524	Ngoạ i ngữ chuyê n ngà nh P	3		121	V V
						208526	Lý thuyế t phá t triể n	3		112	V
						208527	Kiế n tậ p kỹ thuậ t	2		112	V
						208529	Kiế n tậ p chuyê n ngà nh	2		121	V
						212110	Khoa họ c mô i trườ ng	2		091	V V
						213601	Anh vă n 1	5		082	V V
						213602	Anh vă n 2	5		091	V V
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		1		
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		2		
23	08221029	HỒ TẤN LỘC	TC08PTBR	64.0	3.08	202115	Toá n cao cấ p C2	3		091	4 V
						208115	Kinh tế quố c tế	3		102	V V
						208310	Tí n dụ ng nô ng thô n	3		102	V
						208403	Phương phá p NCKH	2		111	V
						208430	Nghiê n cứ u thị trườ ng	2		112	V
						208501	Dự á n phá t triể n	3		112	V
						208505	Phá t triể n du lị ch nô ng thô n	2		121	V
						208508	Phâ n tí ch chí nh sá ch NN	3		102	V
						208520	Truyề n thô ng khuyế n nô ng	2		102	V
						208523	Quy hoạ ch PTNT	3		111	V
						208524	Ngoạ i ngữ chuyê n ngà nh P	3		121	V V
						208526	Lý thuyế t phá t triể n	3		112	V
						208527	Kiế n tậ p kỹ thuậ t	2		112	V
						208529	Kiế n tậ p chuyê n ngà nh	2		121	V
						213602	Anh vă n 2	5		091	3 V
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		1		

Danh Sách Không Đạt Tiêu Chuẩn

STT	Mã SV	Họ Và Tê n	Tê n lớ p	TCCH	TBTL	Mã MH BB	Tê n mô n họ c	TC	BBTC	NHHK	ĐTK
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		2		
24	08221030	CHÂU VĂN MĂNG	TC08PTBR	10.0	0.41	200104	Đườ ng lố i CM củ a Đả ng CSVN	3		101	V
						200107	Tư tưở ng Hồ Chí Minh	2		091	V V
						202114	Toá n cao cấ p C1	3		082	3 V
						202115	Toá n cao cấ p C2	3		091	V V
						202121	Xá c suấ t thố ng kê	3		091	V
						202622	Phá p luậ t đạ i cương	2		082	2 V
						208102	Đị a lý kinh tế	2		092	V V
						208109	Kinh tế vi mô 1	3		092	V V
						208110	Kinh tế vĩ mô 1	3		101	V
						208115	Kinh tế quố c tế	3		102	V V
						208211	Kinh tế lượ ng că n bả n	3		101	V V
						208231	Nguyê n lý thố ng kê kinh tế	3		101	V
						208310	Tí n dụ ng nô ng thô n	3		102	V
						208403	Phương phá p NCKH	2		111	V
						208430	Nghiê n cứ u thị trườ ng	2		112	V
						208501	Dự á n phá t triể n	3		112	V
						208502	Xã hộ i họ c nô ng thô n	3		092	V
						208503	Giá o dụ c khuyế n nô ng	2		092	V
						208505	Phá t triể n du lị ch nô ng thô n	2		121	V
						208508	Phâ n tí ch chí nh sá ch NN	3		102	V
						208514	Luậ t và phá t triể n nô ng thô n	2		101	V
						208518	Hệ thố ng thô ng tin đị a lý	3		092	V V
						208520	Truyề n thô ng khuyế n nô ng	2		102	V
						208521	Phá t triể n cộ ng đồ ng	3		102	V
						208523	Quy hoạ ch PTNT	3		111	V

Danh Sách Không Đạt Tiêu Chuẩn

STT	Mã SV	Họ Và Tê n	Tê n lớ p	TCCH	TBTL	Mã MH BB	Tê n mô n họ c	TC	BBTC	NHHK	ĐTK
						208524	Ngoạ i ngữ chuyê n ngà nh P	3		121	V V
						208526	Lý thuyế t phá t triể n	3		112	V
						208527	Kiế n tậ p kỹ thuậ t	2		112	V
						208529	Kiế n tậ p chuyê n ngà nh	2		121	V
						212110	Khoa họ c mô i trườ ng	2		091	V V
						213602	Anh vă n 2	5		091	V V
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		1		
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		2		
25	08221031	ĐỖ DUY MỸ	TC08PTBR	0.0	0.00	200104	Đườ ng lố i CM củ a Đả ng CSVN	3		101	V
						200106	Cá c ng.lý CB củ a CN Má cLê nin	5		082	V V
						200107	Tư tưở ng Hồ Chí Minh	2		091	V V
						202114	Toá n cao cấ p C1	3		082	V V
						202115	Toá n cao cấ p C2	3		091	V V
						202121	Xá c suấ t thố ng kê	3		091	V
						202622	Phá p luậ t đạ i cương	2		082	V V
						208102	Đị a lý kinh tế	2		092	V V
						208109	Kinh tế vi mô 1	3		092	V V
						208110	Kinh tế vĩ mô 1	3		101	V
						208115	Kinh tế quố c tế	3		102	V V
						208211	Kinh tế lượ ng că n bả n	3		101	V V
						208231	Nguyê n lý thố ng kê kinh tế	3		101	V
						208310	Tí n dụ ng nô ng thô n	3		102	V
						208403	Phương phá p NCKH	2		111	V
						208430	Nghiê n cứ u thị trườ ng	2		112	V
						208501	Dự á n phá t triể n	3		112	V
						208502	Xã hộ i họ c nô ng thô n	3		092	V

Danh Sách Không Đạt Tiêu Chuẩn

STT	Mã SV	Họ Và Tê n	Tê n lớ p	TCCH	TBTL	Mã MH BB	Tê n mô n họ c	TC	BBTC	NHHK	ĐTK	
						208503	Giá o dụ c khuyế n nô ng	2		092	V	
						208505	Phá t triể n du lị ch nô ng thô n	2		121	V	
						208508	Phâ n tí ch chí nh sá ch NN	3		102	V	
						208514	Luậ t và phá t triể n nô ng thô n	2		101	V	
						208518	Hệ thố ng thô ng tin đị a lý	3		092	V	V
						208520	Truyề n thô ng khuyế n nô ng	2		102	V	
						208521	Phá t triể n cộ ng đồ ng	3		102	V	
						208523	Quy hoạ ch PTNT	3		111	V	
						208524	Ngoạ i ngữ chuyê n ngà nh P	3		121	V	V
						208526	Lý thuyế t phá t triể n	3		112	V	
						208527	Kiế n tậ p kỹ thuậ t	2		112	V	
						208529	Kiế n tậ p chuyê n ngà nh	2		121	V	
						212110	Khoa họ c mô i trườ ng	2		091	V	V
						213601	Anh vă n 1	5		082	V	V
						213602	Anh vă n 2	5		091	V	V
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		1			
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		2			
26	08221032	BÙI HỒNG NAM	TC08PTBR	0.0	0.00	200104	Đườ ng lố i CM củ a Đả ng CSVN	3		101	V	
						200106	Cá c ng.lý CB củ a CN Má cLê nin	5		082	V	V
						200107	Tư tưở ng Hồ Chí Minh	2		091	V	V
						202114	Toá n cao cấ p C1	3		082	V	V
						202115	Toá n cao cấ p C2	3		091	V	V
						202121	Xá c suấ t thố ng kê	3		091	V	
						202622	Phá p luậ t đạ i cương	2		082	V	V
						208102	Đị a lý kinh tế	2		092	V	V
						208109	Kinh tế vi mô 1	3		092	V	V

Danh Sách Không Đạt Tiêu Chuẩn

STT	Mã SV	Họ Và Tê n	Tê n lớ p	TCCH	TBTL	Mã MH BB	Tê n mô n họ c	TC	BBTC	NHHK	ĐTK	
						208110	Kinh tế vĩ mô 1	3		101	V	
						208115	Kinh tế quố c tế	3		102	V	V
						208211	Kinh tế lượ ng că n bả n	3		101	V	V
						208231	Nguyê n lý thố ng kê kinh tế	3		101	V	
						208310	Tí n dụ ng nô ng thô n	3		102	V	
						208403	Phương phá p NCKH	2		111	V	
						208430	Nghiê n cứ u thị trườ ng	2		112	V	
						208501	Dự á n phá t triể n	3		112	V	
						208502	Xã hộ i họ c nô ng thô n	3		092	V	
						208503	Giá o dụ c khuyế n nô ng	2		092	V	
						208505	Phá t triể n du lị ch nô ng thô n	2		121	V	
						208508	Phâ n tí ch chí nh sá ch NN	3		102	V	
						208514	Luậ t và phá t triể n nô ng thô n	2		101	V	
						208518	Hệ thố ng thô ng tin đị a lý	3		092	V	V
						208520	Truyề n thô ng khuyế n nô ng	2		102	V	
						208521	Phá t triể n cộ ng đồ ng	3		102	V	
						208523	Quy hoạ ch PTNT	3		111	V	
						208524	Ngoạ i ngữ chuyê n ngà nh P	3		121	V	V
						208526	Lý thuyế t phá t triể n	3		112	V	
						208527	Kiế n tậ p kỹ thuậ t	2		112	V	
						208529	Kiế n tậ p chuyê n ngà nh	2		121	V	
						212110	Khoa họ c mô i trườ ng	2		091	V	V
						213601	Anh vă n 1	5		082	V	V
						213602	Anh vă n 2	5		091	V	V
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		1			
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		2			

Danh Sách Không Đạt Tiêu Chuẩn

STT	Mã SV	Họ Và Tê n	Tê n lớ p	TCCH	TBTL	Mã MH BB	Tê n mô n họ c	TC	BBTC	NHHK	ĐTK	
27	08221033	PHẠM NGỌC NINH	TC08PTBR	0.0	0.00	200104	Đườ ng lố i CM củ a Đả ng CSVN	3		101	V	
						200106	Cá c ng.lý CB củ a CN Má cLê nin	5		082	V	V
						200107	Tư tưở ng Hồ Chí Minh	2		091	V	V
						202114	Toá n cao cấ p C1	3		082	V	V
						202115	Toá n cao cấ p C2	3		091	V	V
						202121	Xá c suấ t thố ng kê	3		091	V	
						202622	Phá p luậ t đạ i cương	2		082	V	V
						208102	Đị a lý kinh tế	2		092	V	V
						208109	Kinh tế vi mô 1	3		092	V	V
						208110	Kinh tế vĩ mô 1	3		101	V	
						208115	Kinh tế quố c tế	3		102	V	V
						208211	Kinh tế lượ ng că n bả n	3		101	V	V
						208231	Nguyê n lý thố ng kê kinh tế	3		101	V	
						208310	Tí n dụ ng nô ng thô n	3		102	V	
						208403	Phương phá p NCKH	2		111	V	
						208430	Nghiê n cứ u thị trườ ng	2		112	V	
						208501	Dự á n phá t triể n	3		112	V	
						208502	Xã hộ i họ c nô ng thô n	3		092	V	
						208503	Giá o dụ c khuyế n nô ng	2		092	V	
						208505	Phá t triể n du lị ch nô ng thô n	2		121	V	
						208508	Phâ n tí ch chí nh sá ch NN	3		102	V	
						208514	Luậ t và phá t triể n nô ng thô n	2		101	V	
						208518	Hệ thố ng thô ng tin đị a lý	3		092	V	V
						208520	Truyề n thô ng khuyế n nô ng	2		102	V	
						208521	Phá t triể n cộ ng đồ ng	3		102	V	
						208523	Quy hoạ ch PTNT	3		111	V	

Danh Sách Không Đạt Tiêu Chuẩn

STT	Mã SV	Họ Và Tê n	Tê n lớ p	TCCH	TBTL	Mã MH BB	Tê n mô n họ c	TC	BBTC	NHHK	ĐTK
						208524	Ngoạ i ngữ chuyê n ngà nh P	3		121	V V
						208526	Lý thuyế t phá t triể n	3		112	V
						208527	Kiế n tậ p kỹ thuậ t	2		112	V
						208529	Kiế n tậ p chuyê n ngà nh	2		121	V
						212110	Khoa họ c mô i trườ ng	2		091	V V
						213601	Anh vă n 1	5		082	V V
						213602	Anh vă n 2	5		091	V V
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		1		
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		2		
28	08221064	NGUYỄN THANH PHONG	TC08PTBR	0.0	0.00	200104	Đườ ng lố i CM củ a Đả ng CSVN	3		101	V
						200106	Cá c ng.lý CB củ a CN Má cLê nin	5		082	V V
						200107	Tư tưở ng Hồ Chí Minh	2		091	V V
						202114	Toá n cao cấ p C1	3		082	V V
						202115	Toá n cao cấ p C2	3		091	V V
						202121	Xá c suấ t thố ng kê	3		091	V
						202622	Phá p luậ t đạ i cương	2		082	V V
						208102	Đị a lý kinh tế	2		092	V V
						208109	Kinh tế vi mô 1	3		092	V V
						208110	Kinh tế vĩ mô 1	3		101	V
						208115	Kinh tế quố c tế	3		102	V V
						208211	Kinh tế lượ ng că n bả n	3		101	V V
						208231	Nguyê n lý thố ng kê kinh tế	3		101	V
						208310	Tí n dụ ng nô ng thô n	3		102	V
						208403	Phương phá p NCKH	2		111	V
						208430	Nghiê n cứ u thị trườ ng	2		112	V
						208501	Dự á n phá t triể n	3		112	V

Danh Sách Không Đạt Tiêu Chuẩn

STT	Mã SV	Họ Và Tê n	Tê n lớ p	TCCH	TBTL	Mã MH BB	Tê n mô n họ c	TC	BBTC	NHHK	ĐTK	
						208502	Xã hộ i họ c nô ng thô n	3		092	V	
						208503	Giá o dụ c khuyế n nô ng	2		092	V	
						208505	Phá t triể n du lị ch nô ng thô n	2		121	V	
						208508	Phâ n tí ch chí nh sá ch NN	3		102	V	
						208514	Luậ t và phá t triể n nô ng thô n	2		101	V	
						208518	Hệ thố ng thô ng tin đị a lý	3		092	V	V
						208520	Truyề n thô ng khuyế n nô ng	2		102	V	
						208521	Phá t triể n cộ ng đồ ng	3		102	V	
						208523	Quy hoạ ch PTNT	3		111	V	
						208524	Ngoạ i ngữ chuyê n ngà nh P	3		121	V	V
						208526	Lý thuyế t phá t triể n	3		112	V	
						208527	Kiế n tậ p kỹ thuậ t	2		112	V	
						208529	Kiế n tậ p chuyê n ngà nh	2		121	V	
						212110	Khoa họ c mô i trườ ng	2		091	V	V
						213601	Anh vă n 1	5		082	V	V
						213602	Anh vă n 2	5		091	V	V
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		1			
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		2			
29	08221039	NGUYỄN THANH SANG	TC08PTBR	0.0	0.00	200104	Đườ ng lố i CM củ a Đả ng CSVN	3		101	V	
						200106	Cá c ng.lý CB củ a CN Má cLê nin	5		082	V	V
						200107	Tư tưở ng Hồ Chí Minh	2		091	V	V
						202114	Toá n cao cấ p C1	3		082	V	V
						202115	Toá n cao cấ p C2	3		091	V	V
						202121	Xá c suấ t thố ng kê	3		091	V	
						202622	Phá p luậ t đạ i cương	2		082	V	V
						208102	Đị a lý kinh tế	2		092	V	V

Danh Sách Không Đạt Tiêu Chuẩn

STT	Mã SV	Họ Và Tê n	Tê n lớ p	TCCH	TBTL	Mã MH BB	Tê n mô n họ c	TC	BBTC	NHHK	ĐTK
						208109	Kinh tế vi mô 1	3		092	V V
						208110	Kinh tế vĩ mô 1	3		101	V
						208115	Kinh tế quố c tế	3		102	V V
						208211	Kinh tế lượ ng că n bả n	3		101	V V
						208231	Nguyê n lý thố ng kê kinh tế	3		101	V
						208310	Tí n dụ ng nô ng thô n	3		102	V
						208403	Phương phá p NCKH	2		111	V
						208430	Nghiê n cứ u thị trườ ng	2		112	V
						208501	Dự á n phá t triể n	3		112	V
						208502	Xã hộ i họ c nô ng thô n	3		092	V
						208503	Giá o dụ c khuyế n nô ng	2		092	V
						208505	Phá t triể n du lị ch nô ng thô n	2		121	V
						208508	Phâ n tí ch chí nh sá ch NN	3		102	V
						208514	Luậ t và phá t triể n nô ng thô n	2		101	V
						208518	Hệ thố ng thô ng tin đị a lý	3		092	V V
						208520	Truyề n thô ng khuyế n nô ng	2		102	V
						208521	Phá t triể n cộ ng đồ ng	3		102	V
						208523	Quy hoạ ch PTNT	3		111	V
						208524	Ngoạ i ngữ chuyê n ngà nh P	3		121	V V
						208526	Lý thuyế t phá t triể n	3		112	V
						208527	Kiế n tậ p kỹ thuậ t	2		112	V
						208529	Kiế n tậ p chuyê n ngà nh	2		121	V
						212110	Khoa họ c mô i trườ ng	2		091	V V
						213601	Anh vă n 1	5		082	V V
						213602	Anh vă n 2	5		091	V V
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		1		

Danh Sách Không Đạt Tiêu Chuẩn

STT	Mã SV	Họ Và Tê n	Tê n lớ p	TCCH	TBTL	Mã MH BB	Tê n mô n họ c	TC	BBTC	NHHK	ĐTK	
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		2			
30	08221040	HỒ PHẠM TRƯỜNG SƠN	TC08PTBR	0.0	0.00	200104	Đườ ng lố i CM củ a Đả ng CSVN	3		101	V	
						200106	Cá c ng.lý CB củ a CN Má cLê nin	5		082	V	V
						200107	Tư tưở ng Hồ Chí Minh	2		091	V	V
						202114	Toá n cao cấ p C1	3		082	V	V
						202115	Toá n cao cấ p C2	3		091	V	V
						202121	Xá c suấ t thố ng kê	3		091	V	
						202622	Phá p luậ t đạ i cương	2		082	V	V
						208102	Đị a lý kinh tế	2		092	V	V
						208109	Kinh tế vi mô 1	3		092	V	V
						208110	Kinh tế vĩ mô 1	3		101	V	
						208115	Kinh tế quố c tế	3		102	V	V
						208211	Kinh tế lượ ng că n bả n	3		101	V	
						208231	Nguyê n lý thố ng kê kinh tế	3		101	V	
						208310	Tí n dụ ng nô ng thô n	3		102	V	
						208403	Phương phá p NCKH	2		111	V	
						208430	Nghiê n cứ u thị trườ ng	2		112	V	
						208501	Dự á n phá t triể n	3		112	V	
						208502	Xã hộ i họ c nô ng thô n	3		092	V	
						208503	Giá o dụ c khuyế n nô ng	2		092	V	
						208505	Phá t triể n du lị ch nô ng thô n	2		121	V	
						208508	Phâ n tí ch chí nh sá ch NN	3		102	V	
						208514	Luậ t và phá t triể n nô ng thô n	2		101	V	
						208518	Hệ thố ng thô ng tin đị a lý	3		092	V	V
						208520	Truyề n thô ng khuyế n nô ng	2		102	V	
						208521	Phá t triể n cộ ng đồ ng	3		102	V	

Danh Sách Không Đạt Tiêu Chuẩn

STT	Mã SV	Họ Và Tê n	Tê n lớ p	TCCH	TBTL	Mã MH BB	Tê n mô n họ c	TC	BBTC	NHHK	ĐTK
						208523	Quy hoạ ch PTNT	3		111	V
						208524	Ngoạ i ngữ chuyê n ngà nh P	3		121	V V
						208526	Lý thuyế t phá t triể n	3		112	V
						208527	Kiế n tậ p kỹ thuậ t	2		112	V
						208529	Kiế n tậ p chuyê n ngà nh	2		121	V
						212110	Khoa họ c mô i trườ ng	2		091	V V
						213601	Anh vă n 1	5		082	V V
						213602	Anh vă n 2	5		091	V V
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		1		
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		2		
31	08221065	NGUYỄN CÔNG SƠN	TC08PTBR	0.0	0.00	200104	Đườ ng lố i CM củ a Đả ng CSVN	3		101	V
						200106	Cá c ng.lý CB củ a CN Má cLê nin	5		082	V V
						200107	Tư tưở ng Hồ Chí Minh	2		091	V V
						202114	Toá n cao cấ p C1	3		082	V V
						202115	Toá n cao cấ p C2	3		091	V V
						202121	Xá c suấ t thố ng kê	3		091	V
						202622	Phá p luậ t đạ i cương	2		082	V V
						208102	Đị a lý kinh tế	2		092	V V
						208109	Kinh tế vi mô 1	3		092	V V
						208110	Kinh tế vĩ mô 1	3		101	V
						208115	Kinh tế quố c tế	3		102	V V
						208211	Kinh tế lượ ng că n bả n	3		101	V V
						208231	Nguyê n lý thố ng kê kinh tế	3		101	V
						208310	Tí n dụ ng nô ng thô n	3		102	V
						208403	Phương phá p NCKH	2		111	V
						208430	Nghiê n cứ u thị trườ ng	2		112	V

Danh Sách Không Đạt Tiêu Chuẩn

STT	Mã SV	Họ Và Tê n	Tê n lớ p	TCCH	TBTL	Mã MH BB	Tê n mô n họ c	TC	BBTC	NHHK	ĐTK
						208501	Dự á n phá t triể n	3		112	V
						208502	Xã hộ i họ c nô ng thô n	3		092	V
						208503	Giá o dụ c khuyế n nô ng	2		092	V
						208505	Phá t triể n du lị ch nô ng thô n	2		121	V
						208508	Phâ n tí ch chí nh sá ch NN	3		102	V
						208514	Luậ t và phá t triể n nô ng thô n	2		101	V
						208518	Hệ thố ng thô ng tin đị a lý	3		092	V V
						208520	Truyề n thô ng khuyế n nô ng	2		102	V
						208521	Phá t triể n cộ ng đồ ng	3		102	V
						208523	Quy hoạ ch PTNT	3		111	V
						208524	Ngoạ i ngữ chuyê n ngà nh P	3		121	V V
						208526	Lý thuyế t phá t triể n	3		112	V
						208527	Kiế n tậ p kỹ thuậ t	2		112	V
						208529	Kiế n tậ p chuyê n ngà nh	2		121	V
						212110	Khoa họ c mô i trườ ng	2		091	V V
						213601	Anh vă n 1	5		082	V V
						213602	Anh vă n 2	5		091	V V
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		1		
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		2		
32	08221041	LÊ HÙNG QUỐC THÁI	TC08PTBR	135.0	6.58	202115	Toá n cao cấ p C2	3		091	4 3
33	08221042	MAI QUỐC THÁI	TC08PTBR	28.0	0.87	200104	Đườ ng lố i CM củ a Đả ng CSVN	3		101	V
						208102	Đị a lý kinh tế	2		092	V V
						208109	Kinh tế vi mô 1	3		092	V V
						208110	Kinh tế vĩ mô 1	3		101	V
						208115	Kinh tế quố c tế	3		102	V V
						208211	Kinh tế lượ ng că n bả n	3		101	V V

Danh Sách Không Đạt Tiêu Chuẩn

STT	Mã SV	Họ Và Tê n	Tê n lớ p	TCCH	TBTL	Mã MH BB	Tê n mô n họ c	TC	BBTC	NHHK	ĐTK
						208231	Nguyê n lý thố ng kê kinh tế	3		101	V
						208310	Tí n dụ ng nô ng thô n	3		102	V
						208403	Phương phá p NCKH	2		111	V
						208430	Nghiê n cứ u thị trườ ng	2		112	V
						208501	Dự á n phá t triể n	3		112	V
						208502	Xã hộ i họ c nô ng thô n	3		092	V
						208503	Giá o dụ c khuyế n nô ng	2		092	V
						208505	Phá t triể n du lị ch nô ng thô n	2		121	V
						208508	Phâ n tí ch chí nh sá ch NN	3		102	V
						208514	Luậ t và phá t triể n nô ng thô n	2		101	V
						208518	Hệ thố ng thô ng tin đị a lý	3		092	V V
						208520	Truyề n thô ng khuyế n nô ng	2		102	V
						208521	Phá t triể n cộ ng đồ ng	3		102	V
						208523	Quy hoạ ch PTNT	3		111	V
						208524	Ngoạ i ngữ chuyê n ngà nh P	3		121	V V
						208526	Lý thuyế t phá t triể n	3		112	V
						208527	Kiế n tậ p kỹ thuậ t	2		112	V
						208529	Kiế n tậ p chuyê n ngà nh	2		121	V
						212110	Khoa họ c mô i trườ ng	2		091	4 4
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		1		
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		2		
34	08221043	PHẠM MINH THÁI	TC08PTBR	135.0	6.52	208524	Ngoạ i ngữ chuyê n ngà nh P	3		121	3 4
35	08221068	THIỀM NGỌC THANH	TC08PTBR	0.0	0.00	200104	Đườ ng lố i CM củ a Đả ng CSVN	3		101	V
						200106	Cá c ng.lý CB củ a CN Má cLê nin	5		082	V V
						200107	Tư tưở ng Hồ Chí Minh	2		091	V V
						202114	Toá n cao cấ p C1	3		082	V V

Danh Sách Không Đạt Tiêu Chuẩn

STT	Mã SV	Họ Và Tê n	Tê n lớ p	TCCH	TBTL	Mã MH BB	Tê n mô n họ c	TC	BBTC	NHHK	ĐTK	
						202115	Toá n cao cấ p C2	3		091	V	V
						202121	Xá c suấ t thố ng kê	3		091	V	
						202622	Phá p luậ t đạ i cương	2		082	V	V
						208102	Đị a lý kinh tế	2		092	V	V
						208109	Kinh tế vi mô 1	3		092	V	V
						208110	Kinh tế vĩ mô 1	3		101	V	
						208115	Kinh tế quố c tế	3		102	V	V
						208211	Kinh tế lượ ng că n bả n	3		101	V	V
						208231	Nguyê n lý thố ng kê kinh tế	3		101	V	
						208310	Tí n dụ ng nô ng thô n	3		102	V	
						208403	Phương phá p NCKH	2		111	V	
						208430	Nghiê n cứ u thị trườ ng	2		112	V	
						208501	Dự á n phá t triể n	3		112	V	
						208502	Xã hộ i họ c nô ng thô n	3		092	V	
						208503	Giá o dụ c khuyế n nô ng	2		092	V	
						208505	Phá t triể n du lị ch nô ng thô n	2		121	V	
						208508	Phâ n tí ch chí nh sá ch NN	3		102	V	
						208514	Luậ t và phá t triể n nô ng thô n	2		101	V	
						208518	Hệ thố ng thô ng tin đị a lý	3		092	V	V
						208520	Truyề n thô ng khuyế n nô ng	2		102	V	
						208521	Phá t triể n cộ ng đồ ng	3		102	V	
						208523	Quy hoạ ch PTNT	3		111	V	
						208524	Ngoạ i ngữ chuyê n ngà nh P	3		121	V	V
						208526	Lý thuyế t phá t triể n	3		112	V	
						208527	Kiế n tậ p kỹ thuậ t	2		112	V	
						208529	Kiế n tậ p chuyê n ngà nh	2		121	V	

Danh Sách Không Đạt Tiêu Chuẩn

STT	Mã SV	Họ Và Tê n	Tê n lớ p	TCCH	TBTL	Mã MH BB	Tê n mô n họ c	TC	BBTC	NHHK	ĐTK
						212110	Khoa họ c mô i trườ ng	2		091	V V
						213601	Anh vă n 1	5		082	V V
						213602	Anh vă n 2	5		091	V V
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		1		
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		2		
36	08221044	ĐÀO TRẦN ĐẠT THẮNG	TC08PTBR	45.0	1.82	200104	Đườ ng lố i CM củ a Đả ng CSVN	3		101	V
						208109	Kinh tế vi mô 1	3		092	4 V
						208110	Kinh tế vĩ mô 1	3		101	V
						208115	Kinh tế quố c tế	3		102	V V
						208211	Kinh tế lượ ng că n bả n	3		101	V V
						208231	Nguyê n lý thố ng kê kinh tế	3		101	V
						208310	Tí n dụ ng nô ng thô n	3		102	V
						208403	Phương phá p NCKH	2		111	V
						208430	Nghiê n cứ u thị trườ ng	2		112	V
						208501	Dự á n phá t triể n	3		112	V
						208505	Phá t triể n du lị ch nô ng thô n	2		121	V
						208508	Phâ n tí ch chí nh sá ch NN	3		102	V
						208514	Luậ t và phá t triể n nô ng thô n	2		101	V
						208520	Truyề n thô ng khuyế n nô ng	2		102	V
						208521	Phá t triể n cộ ng đồ ng	3		102	V
						208523	Quy hoạ ch PTNT	3		111	V
						208524	Ngoạ i ngữ chuyê n ngà nh P	3		121	V V
						208526	Lý thuyế t phá t triể n	3		112	V
						208527	Kiế n tậ p kỹ thuậ t	2		112	V
						208529	Kiế n tậ p chuyê n ngà nh	2		121	V
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		1		

Danh Sách Không Đạt Tiêu Chuẩn

STT	Mã SV	Họ Và Tê n	Tê n lớ p	TCCH	TBTL	Mã MH BB	Tê n mô n họ c	TC	BBTC	NHHK	ĐTK	
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		2			
37	08221046	CAO BÁ THO	TC08PTBR	0.0	0.00	200104	Đườ ng lố i CM củ a Đả ng CSVN	3		101	V	
						200106	Cá c ng.lý CB củ a CN Má cLê nin	5		082	V	V
						200107	Tư tưở ng Hồ Chí Minh	2		091	V	V
						202114	Toá n cao cấ p C1	3		082	V	V
						202115	Toá n cao cấ p C2	3		091	V	V
						202121	Xá c suấ t thố ng kê	3		091	V	
						202622	Phá p luậ t đạ i cương	2		082	V	V
						208102	Đị a lý kinh tế	2		092	V	V
						208109	Kinh tế vi mô 1	3		092	V	V
						208110	Kinh tế vĩ mô 1	3		101	V	
						208115	Kinh tế quố c tế	3		102	V	V
						208211	Kinh tế lượ ng că n bả n	3		101	V	V
						208231	Nguyê n lý thố ng kê kinh tế	3		101	V	
						208310	Tí n dụ ng nô ng thô n	3		102	V	
						208403	Phương phá p NCKH	2		111	V	
						208430	Nghiê n cứ u thị trườ ng	2		112	V	
						208501	Dự á n phá t triể n	3		112	V	
						208502	Xã hộ i họ c nô ng thô n	3		092	V	
						208503	Giá o dụ c khuyế n nô ng	2		092	V	
						208505	Phá t triể n du lị ch nô ng thô n	2		121	V	
						208508	Phâ n tí ch chí nh sá ch NN	3		102	V	
						208514	Luậ t và phá t triể n nô ng thô n	2		101	V	
						208518	Hệ thố ng thô ng tin đị a lý	3		092	V	V
						208520	Truyề n thô ng khuyế n nô ng	2		102	V	
						208521	Phá t triể n cộ ng đồ ng	3		102	V	

Danh Sách Không Đạt Tiêu Chuẩn

STT	Mã SV	Họ Và Tê n	Tê n lớ p	TCCH	TBTL	Mã MH BB	Tê n mô n họ c	TC	BBTC	NHHK	ĐTK
						208523	Quy hoạ ch PTNT	3		111	V
						208524	Ngoạ i ngữ chuyê n ngà nh P	3		121	V V
						208526	Lý thuyế t phá t triể n	3		112	V
						208527	Kiế n tậ p kỹ thuậ t	2		112	V
						208529	Kiế n tậ p chuyê n ngà nh	2		121	V
						212110	Khoa họ c mô i trườ ng	2		091	V V
						213601	Anh vă n 1	5		082	V V
						213602	Anh vă n 2	5		091	V V
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		1		
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		2		
38	08221069	PHAN MINH THÔNG	TC08PTBR	0.0	0.00	200104	Đườ ng lố i CM củ a Đả ng CSVN	3		101	V
						200106	Cá c ng.lý CB củ a CN Má cLê nin	5		082	V V
						200107	Tư tưở ng Hồ Chí Minh	2		091	V V
						202114	Toá n cao cấ p C1	3		082	V V
						202115	Toá n cao cấ p C2	3		091	V V
						202121	Xá c suấ t thố ng kê	3		091	V
						202622	Phá p luậ t đạ i cương	2		082	V V
						208102	Đị a lý kinh tế	2		092	V V
						208109	Kinh tế vi mô 1	3		092	V V
						208110	Kinh tế vĩ mô 1	3		101	V
						208115	Kinh tế quố c tế	3		102	V V
						208211	Kinh tế lượ ng că n bả n	3		101	V V
						208231	Nguyê n lý thố ng kê kinh tế	3		101	V
						208310	Tí n dụ ng nô ng thô n	3		102	V
						208403	Phương phá p NCKH	2		111	V
						208430	Nghiê n cứ u thị trườ ng	2		112	V

Danh Sách Không Đạt Tiêu Chuẩn

STT	Mã SV	Họ Và Tê n	Tê n lớ p	TCCH	TBTL	Mã MH BB	Tê n mô n họ c	TC	BBTC	NHHK	ĐTK	
						208501	Dự á n phá t triể n	3		112	V	
						208502	Xã hộ i họ c nô ng thô n	3		092	V	
						208503	Giá o dụ c khuyế n nô ng	2		092	V	
						208505	Phá t triể n du lị ch nô ng thô n	2		121	V	
						208508	Phâ n tí ch chí nh sá ch NN	3		102	V	
						208514	Luậ t và phá t triể n nô ng thô n	2		101	V	
						208518	Hệ thố ng thô ng tin đị a lý	3		092	V	V
						208520	Truyề n thô ng khuyế n nô ng	2		102	V	
						208521	Phá t triể n cộ ng đồ ng	3		102	V	
						208523	Quy hoạ ch PTNT	3		111	V	
						208524	Ngoạ i ngữ chuyê n ngà nh P	3		121	V	V
						208526	Lý thuyế t phá t triể n	3		112	V	
						208527	Kiế n tậ p kỹ thuậ t	2		112	V	
						208529	Kiế n tậ p chuyê n ngà nh	2		121	V	
						212110	Khoa họ c mô i trườ ng	2		091	V	V
						213601	Anh vă n 1	5		082	V	V
						213602	Anh vă n 2	5		091	V	V
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		1			
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		2			
39	08221047	NGUYỄN VĂN THƠM	TC08PTBR	0.0	0.00	200104	Đườ ng lố i CM củ a Đả ng CSVN	3		101	V	
						200106	Cá c ng.lý CB củ a CN Má cLê nin	5		082	V	V
						200107	Tư tưở ng Hồ Chí Minh	2		091	V	V
						202114	Toá n cao cấ p C1	3		082	V	V
						202115	Toá n cao cấ p C2	3		091	V	V
						202121	Xá c suấ t thố ng kê	3		091	V	
						202622	Phá p luậ t đạ i cương	2		082	V	V

Danh Sách Không Đạt Tiêu Chuẩn

STT	Mã SV	Họ Và Tê n	Tê n lớ p	TCCH	TBTL	Mã MH BB	Tê n mô n họ c	TC	BBTC	NHHK	ĐTK	
						208102	Đị a lý kinh tế	2		092	V	V
						208109	Kinh tế vi mô 1	3		092	V	V
						208110	Kinh tế vĩ mô 1	3		101	V	
						208115	Kinh tế quố c tế	3		102	V	V
						208211	Kinh tế lượ ng că n bả n	3		101	V	V
						208231	Nguyê n lý thố ng kê kinh tế	3		101	V	
						208310	Tí n dụ ng nô ng thô n	3		102	V	
						208403	Phương phá p NCKH	2		111	V	
						208430	Nghiê n cứ u thị trườ ng	2		112	V	
						208501	Dự á n phá t triể n	3		112	V	
						208502	Xã hộ i họ c nô ng thô n	3		092	V	
						208503	Giá o dụ c khuyế n nô ng	2		092	V	
						208505	Phá t triể n du lị ch nô ng thô n	2		121	V	
						208508	Phâ n tí ch chí nh sá ch NN	3		102	V	
						208514	Luậ t và phá t triể n nô ng thô n	2		101	V	
						208518	Hệ thố ng thô ng tin đị a lý	3		092	V	V
						208520	Truyề n thô ng khuyế n nô ng	2		102	V	
						208521	Phá t triể n cộ ng đồ ng	3		102	V	
						208523	Quy hoạ ch PTNT	3		111	V	
						208524	Ngoạ i ngữ chuyê n ngà nh P	3		121	V	V
						208526	Lý thuyế t phá t triể n	3		112	V	
						208527	Kiế n tậ p kỹ thuậ t	2		112	V	
						208529	Kiế n tậ p chuyê n ngà nh	2		121	V	
						212110	Khoa họ c mô i trườ ng	2		091	V	V
						213601	Anh vă n 1	5		082	V	V
						213602	Anh vă n 2	5		091	V	V

Danh Sách Không Đạt Tiêu Chuẩn

STT	Mã SV	Họ Và Tê n	Tê n lớ p	TCCH	TBTL	Mã MH BB	Tê n mô n họ c	TC	BBTC	NHHK	ĐTK	
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		1			
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		2			
40	08221048	HOÀNG MINH THU	TC08PTBR	0.0	0.00	200104	Đườ ng lố i CM củ a Đả ng CSVN	3		101	V	
						200106	Cá c ng.lý CB củ a CN Má cLê nin	5		082	V	V
						200107	Tư tưở ng Hồ Chí Minh	2		091	V	V
						202114	Toá n cao cấ p C1	3		082	V	V
						202115	Toá n cao cấ p C2	3		091	V	V
						202121	Xá c suấ t thố ng kê	3		091	V	
						202622	Phá p luậ t đạ i cương	2		082	V	V
						208102	Đị a lý kinh tế	2		092	V	V
						208109	Kinh tế vi mô 1	3		092	V	V
						208110	Kinh tế vĩ mô 1	3		101	V	
						208115	Kinh tế quố c tế	3		102	V	V
						208211	Kinh tế lượ ng că n bả n	3		101	V	V
						208231	Nguyê n lý thố ng kê kinh tế	3		101	V	
						208310	Tí n dụ ng nô ng thô n	3		102	V	
						208403	Phương phá p NCKH	2		111	V	
						208430	Nghiê n cứ u thị trườ ng	2		112	V	
						208501	Dự á n phá t triể n	3		112	V	
						208502	Xã hộ i họ c nô ng thô n	3		092	V	
						208503	Giá o dụ c khuyế n nô ng	2		092	V	
						208505	Phá t triể n du lị ch nô ng thô n	2		121	V	
						208508	Phâ n tí ch chí nh sá ch NN	3		102	V	
						208514	Luậ t và phá t triể n nô ng thô n	2		101	V	
						208518	Hệ thố ng thô ng tin đị a lý	3		092	V	V
						208520	Truyề n thô ng khuyế n nô ng	2		102	V	

Danh Sách Không Đạt Tiêu Chuẩn

STT	Mã SV	Họ Và Tê n	Tê n lớ p	TCCH	TBTL	Mã MH BB	Tê n mô n họ c	TC	BBTC	NHHK	ĐTK
						208521	Phá t triể n cộ ng đồ ng	3		102	V
						208523	Quy hoạ ch PTNT	3		111	V
						208524	Ngoạ i ngữ chuyê n ngà nh P	3		121	V V
						208526	Lý thuyế t phá t triể n	3		112	V
						208527	Kiế n tậ p kỹ thuậ t	2		112	V
						208529	Kiế n tậ p chuyê n ngà nh	2		121	V
						212110	Khoa họ c mô i trườ ng	2		091	V V
						213601	Anh vă n 1	5		082	V V
						213602	Anh vă n 2	5		091	V V
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		1		
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		2		
41	08221070	LÊ NHẤT TIẾN	TC08PTBR	135.0	5.88	202115	Toá n cao cấ p C2	3		091	V 3
42	08221071	NGUYỄN VĂN TÌNH	TC08PTBR	0.0	0.00	200104	Đườ ng lố i CM củ a Đả ng CSVN	3		101	V
						200106	Cá c ng.lý CB củ a CN Má cLê nin	5		082	V V
						200107	Tư tưở ng Hồ Chí Minh	2		091	V V
						202114	Toá n cao cấ p C1	3		082	V V
						202115	Toá n cao cấ p C2	3		091	V V
						202121	Xá c suấ t thố ng kê	3		091	V
						202622	Phá p luậ t đạ i cương	2		082	V V
						208102	Đị a lý kinh tế	2		092	V V
						208109	Kinh tế vi mô 1	3		092	V V
						208110	Kinh tế vĩ mô 1	3		101	V
						208115	Kinh tế quố c tế	3		102	V V
						208211	Kinh tế lượ ng că n bả n	3		101	V V
						208231	Nguyê n lý thố ng kê kinh tế	3		101	V
						208310	Tí n dụ ng nô ng thô n	3		102	V

Danh Sách Không Đạt Tiêu Chuẩn

STT	Mã SV	Họ Và Tê n	Tê n lớ p	TCCH	TBTL	Mã MH BB	Tê n mô n họ c	TC	BBTC	NHHK	ĐTK
						208403	Phương phá p NCKH	2		111	V
						208430	Nghiê n cứ u thị trườ ng	2		112	V
						208501	Dự á n phá t triể n	3		112	V
						208502	Xã hộ i họ c nô ng thô n	3		092	V
						208503	Giá o dụ c khuyế n nô ng	2		092	V
						208505	Phá t triể n du lị ch nô ng thô n	2		121	V
						208508	Phâ n tí ch chí nh sá ch NN	3		102	V
						208514	Luậ t và phá t triể n nô ng thô n	2		101	V
						208518	Hệ thố ng thô ng tin đị a lý	3		092	V V
						208520	Truyề n thô ng khuyế n nô ng	2		102	V
						208521	Phá t triể n cộ ng đồ ng	3		102	V
						208523	Quy hoạ ch PTNT	3		111	V
						208524	Ngoạ i ngữ chuyê n ngà nh P	3		121	V V
						208526	Lý thuyế t phá t triể n	3		112	V
						208527	Kiế n tậ p kỹ thuậ t	2		112	V
						208529	Kiế n tậ p chuyê n ngà nh	2		121	V
						212110	Khoa họ c mô i trườ ng	2		091	V V
						213601	Anh vă n 1	5		082	V V
						213602	Anh vă n 2	5		091	V V
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		1		
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		2		
43	08221072	NGUYỄN MINH TRÍ	TC08PTBR	43.0	1.71	202115	Toá n cao cấ p C2	3		091	V 3
						208102	Đị a lý kinh tế	2		092	V V
						208109	Kinh tế vi mô 1	3		092	V V
						208115	Kinh tế quố c tế	3		102	V V
						208211	Kinh tế lượ ng că n bả n	3		101	4 V

Danh Sách Không Đạt Tiêu Chuẩn

STT	Mã SV	Họ Và Tê n	Tê n lớ p	TCCH	TBTL	Mã MH BB	Tê n mô n họ c	TC	BBTC	NHHK	ĐTK
						208310	Tí n dụ ng nô ng thô n	3		102	V
						208403	Phương phá p NCKH	2		111	V
						208430	Nghiê n cứ u thị trườ ng	2		112	V
						208501	Dự á n phá t triể n	3		112	V
						208502	Xã hộ i họ c nô ng thô n	3		092	V
						208503	Giá o dụ c khuyế n nô ng	2		092	V
						208505	Phá t triể n du lị ch nô ng thô n	2		121	V
						208508	Phâ n tí ch chí nh sá ch NN	3		102	V
						208518	Hệ thố ng thô ng tin đị a lý	3		092	V V
						208520	Truyề n thô ng khuyế n nô ng	2		102	V
						208521	Phá t triể n cộ ng đồ ng	3		102	V
						208523	Quy hoạ ch PTNT	3		111	V
						208524	Ngoạ i ngữ chuyê n ngà nh P	3		121	V V
						208526	Lý thuyế t phá t triể n	3		112	V
						208527	Kiế n tậ p kỹ thuậ t	2		112	V
						208529	Kiế n tậ p chuyê n ngà nh	2		121	V
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		1		
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		2		
44	08221073	LÊ VĂN TRƯƠNG	TC08PTBR	64.0	3.03	208115	Kinh tế quố c tế	3		102	V V
						208211	Kinh tế lượ ng că n bả n	3		101	4 V
						208310	Tí n dụ ng nô ng thô n	3		102	V
						208403	Phương phá p NCKH	2		111	V
						208430	Nghiê n cứ u thị trườ ng	2		112	V
						208501	Dự á n phá t triể n	3		112	V
						208505	Phá t triể n du lị ch nô ng thô n	2		121	V
						208508	Phâ n tí ch chí nh sá ch NN	3		102	V

Danh Sách Không Đạt Tiêu Chuẩn

STT	Mã SV	Họ Và Tê n	Tê n lớ p	TCCH	TBTL	Mã MH BB	Tê n mô n họ c	TC	BBTC	NHHK	ĐTK	
						208520	Truyề n thô ng khuyế n nô ng	2		102	V	
						208521	Phá t triể n cộ ng đồ ng	3		102	V	
						208523	Quy hoạ ch PTNT	3		111	V	
						208524	Ngoạ i ngữ chuyê n ngà nh P	3		121	V	V
						208526	Lý thuyế t phá t triể n	3		112	V	
						208527	Kiế n tậ p kỹ thuậ t	2		112	V	
						208529	Kiế n tậ p chuyê n ngà nh	2		121	V	
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		1			
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		2			
45	08221074	NGUYỄN THANH TÚ	TC08PTBR	15.0	0.51	200104	Đườ ng lố i CM củ a Đả ng CSVN	3		101	V	
						200107	Tư tưở ng Hồ Chí Minh	2		091	V	V
						202115	Toá n cao cấ p C2	3		091	V	V
						202121	Xá c suấ t thố ng kê	3		091	V	
						208102	Đị a lý kinh tế	2		092	V	V
						208109	Kinh tế vi mô 1	3		092	V	V
						208110	Kinh tế vĩ mô 1	3		101	V	
						208115	Kinh tế quố c tế	3		102	V	V
						208211	Kinh tế lượ ng că n bả n	3		101	V	V
						208231	Nguyê n lý thố ng kê kinh tế	3		101	V	
						208310	Tí n dụ ng nô ng thô n	3		102	V	
						208403	Phương phá p NCKH	2		111	V	
						208430	Nghiê n cứ u thị trườ ng	2		112	V	
						208501	Dự á n phá t triể n	3		112	V	
						208502	Xã hộ i họ c nô ng thô n	3		092	V	
						208503	Giá o dụ c khuyế n nô ng	2		092	V	
						208505	Phá t triể n du lị ch nô ng thô n	2		121	V	

Danh Sách Không Đạt Tiêu Chuẩn

STT	Mã SV	Họ Và Tê n	Tê n lớ p	TCCH	TBTL	Mã MH BB	Tê n mô n họ c	TC	BBTC	NHHK	ĐTK
						208508	Phâ n tí ch chí nh sá ch NN	3		102	V
						208514	Luậ t và phá t triể n nô ng thô n	2		101	V
						208518	Hệ thố ng thô ng tin đị a lý	3		092	V V
						208520	Truyề n thô ng khuyế n nô ng	2		102	V
						208521	Phá t triể n cộ ng đồ ng	3		102	V
						208523	Quy hoạ ch PTNT	3		111	V
						208524	Ngoạ i ngữ chuyê n ngà nh P	3		121	V V
						208526	Lý thuyế t phá t triể n	3		112	V
						208527	Kiế n tậ p kỹ thuậ t	2		112	V
						208529	Kiế n tậ p chuyê n ngà nh	2		121	V
						212110	Khoa họ c mô i trườ ng	2		091	V V
						213602	Anh vă n 2	5		091	V V
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		1		
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		2		
46	08221050	BÙI TUẤN	TC08PTBR	135.0	6.30	202115	Toá n cao cấ p C2	3		091	4 3
47	08221051	ĐỖ THANH VÂN	TC08PTBR	135.0	6.27	202115	Toá n cao cấ p C2	3		091	4 3
48	08221076	NGUYỄN QUANG VŨ	TC08PTBR	0.0	0.00	200104	Đườ ng lố i CM củ a Đả ng CSVN	3		101	V
						200106	Cá c ng.lý CB củ a CN Má cLê nin	5		082	V V
						200107	Tư tưở ng Hồ Chí Minh	2		091	V V
						202114	Toá n cao cấ p C1	3		082	V V
						202115	Toá n cao cấ p C2	3		091	V V
						202121	Xá c suấ t thố ng kê	3		091	V
						202622	Phá p luậ t đạ i cương	2		082	V V
						208102	Đị a lý kinh tế	2		092	V 0
						208109	Kinh tế vi mô 1	3		092	V V
						208110	Kinh tế vĩ mô 1	3		101	V

Danh Sách Không Đạt Tiêu Chuẩn

STT	Mã SV	Họ Và Tê n	Tê n lớ p	TCCH	TBTL	Mã MH BB	Tê n mô n họ c	TC	BBTC	NHHK	ĐTK	
						208115	Kinh tế quố c tế	3		102	V	V
						208211	Kinh tế lượ ng că n bả n	3		101	V	V
						208231	Nguyê n lý thố ng kê kinh tế	3		101	V	
						208310	Tí n dụ ng nô ng thô n	3		102	V	
						208403	Phương phá p NCKH	2		111	V	
						208430	Nghiê n cứ u thị trườ ng	2		112	V	
						208501	Dự á n phá t triể n	3		112	V	
						208502	Xã hộ i họ c nô ng thô n	3		092	V	
						208503	Giá o dụ c khuyế n nô ng	2		092	V	
						208505	Phá t triể n du lị ch nô ng thô n	2		121	V	
						208508	Phâ n tí ch chí nh sá ch NN	3		102	V	
						208514	Luậ t và phá t triể n nô ng thô n	2		101	V	
						208518	Hệ thố ng thô ng tin đị a lý	3		092	V	V
						208520	Truyề n thô ng khuyế n nô ng	2		102	V	
						208521	Phá t triể n cộ ng đồ ng	3		102	V	
						208523	Quy hoạ ch PTNT	3		111	V	
						208524	Ngoạ i ngữ chuyê n ngà nh P	3		121	V	V
						208526	Lý thuyế t phá t triể n	3		112	V	
						208527	Kiế n tậ p kỹ thuậ t	2		112	V	
						208529	Kiế n tậ p chuyê n ngà nh	2		121	V	
						212110	Khoa họ c mô i trườ ng	2		091	V	V
						213601	Anh vă n 1	5		082	V	V
						213602	Anh vă n 2	5		091	V	V
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		1			
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		2			
49	08221052	TRẦN ANH VŨ	TC08PTBR	48.0	2.02	200104	Đườ ng lố i CM củ a Đả ng CSVN	3		101	V	

Danh Sách Không Đạt Tiêu Chuẩn

STT	Mã SV	Họ Và Tê n	Tê n lớ p	TCCH	TBTL	Mã MH BB	Tê n mô n họ c	TC	BBTC	NHHK	ĐTK
						208110	Kinh tế vĩ mô 1	3		101	V
						208115	Kinh tế quố c tế	3		102	V V
						208211	Kinh tế lượ ng că n bả n	3		101	V V
						208231	Nguyê n lý thố ng kê kinh tế	3		101	V
						208310	Tí n dụ ng nô ng thô n	3		102	V
						208403	Phương phá p NCKH	2		111	V
						208430	Nghiê n cứ u thị trườ ng	2		112	V
						208501	Dự á n phá t triể n	3		112	V
						208505	Phá t triể n du lị ch nô ng thô n	2		121	V
						208508	Phâ n tí ch chí nh sá ch NN	3		102	V
						208514	Luậ t và phá t triể n nô ng thô n	2		101	V
						208520	Truyề n thô ng khuyế n nô ng	2		102	V
						208521	Phá t triể n cộ ng đồ ng	3		102	V
						208523	Quy hoạ ch PTNT	3		111	V
						208524	Ngoạ i ngữ chuyê n ngà nh P	3		121	V V
						208526	Lý thuyế t phá t triể n	3		112	V
						208527	Kiế n tậ p kỹ thuậ t	2		112	V
						208529	Kiế n tậ p chuyê n ngà nh	2		121	V
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		1		
							Nhó m bắ t buộ c tự chọ n		2		

Ghi Chú : BBTC=Tổ Hợ p Nhó m MH bắ t buộ c tự chọ n chưa tí ch lũ y đượ c

```
Nhóm TC  1: 10 TC (Min)
      202620 Kỹ năng giao tiếp              2
      203608 Nông học đại cương             2
      203703 Chăn nuôi đại cương            2
      205101 Bảo vệ môi trường              2
      205108 Lâm nghiệp đại cương           2
```

206109	Thuỷ sản đại cương	2
209509	Phong thủy ứng dụng	3

Nhóm TC 2: 16 TC (Min)

204502	Hệ thống canh tác	2
205221	Kinh tế tài nguyên môi trường	3
208120	Kinh tế vĩ mô 2	2
208122	Kinh tế vi mô 2	2
208128	Kinh tế nguồn nhân lực	3
208223	Kinh tế lượng ứng dụng	2
208414	Quản trị trang trại	2
208416	Quản trị học	2
208504	Quản trị dự án lâm nghiệp	2
208602	Phân tích lợi ích chi phí	3

Nhóm TC 3: 10 TC (Min)

208533	Tiểu luận tốt nghiệp	4
208534	Phân tích chính sách NN 2	2
208535	Xây dựng mô hình khuyến nông	2
208536	Phát triển nông thôn ứng dụng	2
208537	XD đề cương nghiên cứu PTNT	2
208538	Phát triển CĐ nông thôn 2	2
208902	Khóa luận tốt nghiệp	10

In Ngà y 12/09/13

TP.HCM, Ngà y 12 thá ng 09 nă m 2013
Ngườ i lậ p biể u